

| Dòng sơn                                                      | sản phẩm                        | sản phẩm      | Cách sử dụng            | Công dụng/Đặc tính |
|---------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------|-------------------------|--------------------|
| Ngoài trời                                                    | Sơn PU HXXT                     | Bóng tự nhiên | "-Tỉ lệ pha: 2-0.7-1    |                    |
| -Cứng: PU HXXT                                                |                                 |               |                         |                    |
| -Dung môi: PU TXXT                                            |                                 |               |                         |                    |
| -Độ nhớt (NK2): 11-15s" "Sản phẩm truyền thống của Bình Thạnh |                                 |               |                         |                    |
| Sử dụng rộng rãi cho các mặt hàng ngoài trời"                 |                                 |               |                         |                    |
| Ngoài trời                                                    | Sơn PU HXXT                     | Bóng trắng    | "-Tỉ lệ pha: 2-0.5-1    |                    |
| -Cứng: PU HXXT                                                |                                 |               |                         |                    |
| -Dung môi: PU TXXT                                            |                                 |               |                         |                    |
| -Độ nhớt (NK2): 9-13s" "Sản phẩm truyền thống của Bình Thạnh  |                                 |               |                         |                    |
| Sử dụng rộng rãi cho các mặt hàng ngoài trời"                 |                                 |               |                         |                    |
| Ngoài trời                                                    | Sơn PU OD0405                   | Bóng tự nhiên | "-Tỉ lệ pha: 2-0.5-1    |                    |
| -Cứng: PU 0707B                                               |                                 |               |                         |                    |
| -Dung môi: PU TXXT 1406 TRT                                   |                                 |               |                         |                    |
| -Độ nhớt (NK2): 10-14s" "Chịu được môi trường biển            |                                 |               |                         |                    |
| Chuyên làm hàng công trình biển "                             |                                 |               |                         |                    |
| Ngoài trời                                                    | Sơn PU OD0405                   | Bóng trắng    | "-Tỉ lệ pha: 2-0.5-1    |                    |
| -Cứng: PU 0707B                                               |                                 |               |                         |                    |
| -Dung môi: PU TXXT 1406 TRT                                   |                                 |               |                         |                    |
| -Độ nhớt (NK2): 10-14s" "Chịu được môi trường biển            |                                 |               |                         |                    |
| Chuyên làm hàng công trình biển "                             |                                 |               |                         |                    |
| Ngoài trời                                                    | Sơn PU OD 1107                  | Bóng tự nhiên | "-Tỉ lệ pha: 3-1-1.5    |                    |
| -Cứng: PU 0707B                                               |                                 |               |                         |                    |
| -Dung môi: PU TXXT                                            |                                 |               |                         |                    |
| -Độ nhớt (NK2): 10-14s" Chống biến màu                        |                                 |               |                         |                    |
| Ngoài trời                                                    | Sơn PU LÓT PU FD 0212 (SCANSIA) | Lót tự nhiên  | nhanh khô, cứng PU FDWS |                    |
| 1223 .pha tỉ lệ 3-1 tự nhiên Nhanh khô                        |                                 |               |                         |                    |
| Ngoài trời                                                    | Sơn PU 0707                     | Lót tự nhiên  | "-Tỉ lệ pha: 4-1-2      |                    |
| -Cứng: PU 0707L                                               |                                 |               |                         |                    |

-Dung môi: PU TXXT 1406 TRT

-Độ nhớt (NK2): 13-17s" Chống gỉ vàng

Ngoài trời Sơn PU LÓT PU FD 0212 TRẮNG (SCANSIA) Lót trắng dùng với cứng PU  
FDWS 1223 .pha tỉ lệ trắng 4-1 . Nhanh khô

Ngoài trời Sơn PU 0707 Trắng Lót trắng "-Tỉ lệ pha: 4-1-2

-Cứng: PU 0707L

-Dung môi: PU TXXT 1406 TRT

-Độ nhớt (NK2): 12-16s" Chống gỉ vàng

Trong nhà Sơn NC T2012 Lót tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 1-2

-Dung môi: NC02

-Độ nhớt (NK2): 12-15s" Giá thành rẻ, qui trình sử dụng đơn giản

Trong nhà Sơn NC T2012 Bóng tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 1-2

-Dung môi: NC02

-Độ nhớt (NK2): 11-13s" Giá thành rẻ, qui trình sử dụng đơn giản

Trong nhà Sơn NC 1212 Lót tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 1-1

-Dung môi: NC1212

-Độ nhớt (NK2): 15-18s" Sơn NC cao cấp, độ phủ cao ==> rút ngắn quy trình sơn

Trong nhà Sơn NC 1212 Bóng tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 1-1

-Dung môi: NC1212

-Độ nhớt (NK2): 14-16s" Sơn NC cao cấp, độ phủ cao ==> rút ngắn quy trình sơn

Trong nhà Sơn NC HB Lót tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 1-1.5

-Dung môi: NCHB

-Độ nhớt (NK2): 12-15s" Sơn NC cao cấp có độ phủ , độ trong và độ dẻo dai cao ==> phù hợp  
với hàng giả cổ

Trong nhà Sơn NC HB Bóng tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 1-1.5

-Dung môi: NCHB

-Độ nhớt (NK2): 13-15s" Sơn NC cao cấp có độ phủ , độ trong và độ dẻo dai cao ==> phù hợp  
với hàng giả cổ

Trong nhà Sơn NC "BÓNG NC HB ABR 10%

BÓNG NC HB ABR MATT

BÓNG NC HB ABR 40%

BÓNG NC HB ABR 70%

BÓNG NC HB ABR 35%" Bóng tự nhiên Tỷ lệ 1-1 với dung môi NC HB: độ nhớt 12-15s Sơn NC chống mài mòn, để test tiêu chuẩn của Ashley ( chà đĩa bề mặt )

Trong nhà Sơn NC MOD 1106 Lót tự nhiên "-Tỷ lệ pha: 10-1-10

-Cứng: Cứng NC MOD 1106 lót

-Dung môi: NC MOD

-Độ nhớt (NK2): 14-18s" Sơn kết hợp một phần tính bền bỉ của sơn PU và khả năng dễ sử dụng của sơn NC

Trong nhà Sơn NC MOD 1106 Bóng tự nhiên "-Tỷ lệ pha: 10-1-10

-Cứng: Cứng NC MOD 1106 bóng

-Dung môi: NC MOD

-Độ nhớt (NK2): 13-17s" Sơn kết hợp một phần tính bền bỉ của sơn PU và khả năng dễ sử dụng của sơn NC

Trong nhà Sơn NC NA Lót tự nhiên "-Tỷ lệ pha: 1-1.5

-Dung môi: NCNA

-Độ nhớt (NK2): 15-18s" Hàng nội thất cho trẻ em với đặc tính mùi rất nhẹ, sáng màu và dễ sử dụng.

Trong nhà Sơn NC NA Bóng tự nhiên "-Tỷ lệ pha: 1-1.5

-Dung môi: NCNA

-Độ nhớt (NK2): 12-14s" Hàng nội thất cho trẻ em với đặc tính mùi rất nhẹ, sáng màu và dễ sử dụng.

Trong nhà Sơn NC NA Lót trắng "-Tỷ lệ pha: 1-1.5

-Dung môi: NCNA

-Độ nhớt (NK2): 15-18s" Hàng nội thất cho trẻ em với đặc tính mùi rất nhẹ, sáng màu và dễ sử dụng.

Trong nhà Sơn NC NA Bóng trắng "-Tỷ lệ pha: 1-1.5

-Dung môi: NCNA

-Độ nhớt (NK2): 10-12s" Hàng nội thất cho trẻ em với đặc tính mùi rất nhẹ, sáng màu và dễ sử dụng.

Trong nhà Sơn NC NY Lót tự nhiên "-Tỷ lệ pha: 1-1

-Dung môi: NC02

-Độ nhớt (NK2): 12-15s" NC chậm ngả màu và ngả màu rất ít, dễ sử dụng ==> hành lang, cạnh cửa sổ, phòng khách

Trong nhà Sơn NC NY Bóng tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 1-1.5

-Dung môi: NCHB

-Độ nhớt (NK2): 13-15s" NC chậm ngả màu và ngả màu rất ít, dễ sử dụng ==> hành lang, cạnh cửa sổ, phòng khách

Trong nhà Sơn NC NC 2407 TRẮNG Lót trắng PHA TỶ LỆ 1-1 NC02, 16-18"  
Sơn lót NC trắng độ phủ cao

Trong nhà Sơn NC LÓT NC 2407 KP TRẮNG Lót trắng PHA TỶ LỆ 1-0.5 DM  
NC02: 16-18" CHẤT LƯỢNG NHƯ LÓT NC 2407 TRẮNG (PHA TỶ LỆ 1-1 DM NC02)

Trong nhà Sơn NC NC 2307 TRẮNG Lót trắng (PHA 1-1.5 NC02: 12-14"  
Sơn lót NC trắng

Trong nhà Sơn NC NY Trắng Lót trắng "-Tỉ lệ pha: 1-1

-Dung môi: NC02

-Độ nhớt (NK2): 16-19s" Sơn NC trắng, nhanh khô, độ phủ cao

Trong nhà Sơn NC BÓNG NC NY TRẮNG (KHÁNG TRẦY) 50% Bóng trắng Pha  
dung môi NCHB Sơn NY trắng, kháng trầy, cho ray học tử . Pha dung môi NCHB . ( cho Tiến  
Hưng )

Trong nhà Sơn NC NY Trắng Bóng trắng "-Tỉ lệ pha: 1-1.5

-Dung môi: NCHB

-Độ nhớt (NK2): 12-14s" Sơn NC trắng, nhanh khô, độ phủ cao

Trong nhà Sơn NC NY Trắng Lót trắng "-Tỉ lệ pha: 1-1.5

-Dung môi: NCHB

-Độ nhớt (NK2): 12-15s" Tính dẻo dai, bền chắc rất cao, nhanh khô ==> Có thể sử dụng trên bề mặt kim loại.

Trong nhà Sơn NC PAK 2512 Bóng tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 1-1.5

-Dung môi: NCHB

-Độ nhớt (NK2): 13-15s" Tính dẻo dai, bền chắc rất cao, nhanh khô ==> Có thể sử dụng trên bề mặt kim loại.

Trong nhà Sơn NC PC23 Lót tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 1-1

-Dung môi: NC 02/23

-Độ nhót (NK2): 16-19s"      Độ phủ cao, giá cả cạnh tranh

Trong nhà      Sơn NC      PC23      Bóng tự nhiên      "-Tỉ lệ pha: 1-1

-Dung môi: NC 02/23

-Độ nhót (NK2): 14-16s"      Độ phủ cao, giá cả cạnh tranh

Trong nhà      Sơn BUTYRATE BUTYRATE ANTIUV 20%      Bóng tự nhiên      TỶ LỆ PHA 1-0.5 DM BC 140717, ĐỘ NHÓT 10-11"      Chống gỉ vàng, sấy UV không gỉ vàng

Trong nhà      Sơn BUTYRATE BUTYRATE ANTIUV 20% TRẮNG      Bóng trắng      TỶ LỆ PHA 1-0.5 DM BC 140717, ĐỘ NHÓT 10-11"      Chống gỉ vàng, sấy UV không gỉ vàng

Trong nhà      Sơn PU Bóng PU 0805      Bóng tự nhiên      "3 sơn – 1 cứng PU HXXT

-Cứng: PU HXXT

-Dung môi: PU TXXT

"      Bóng PU HJFD Thay bằng Bóng PU 0805

Trong nhà      Sơn PU Bóng PU ID 0805      Bóng tự nhiên      4 sơn -1 cứng PU FD TOP 1406 Bóng PU HJFD 1406 Thay bằng Bóng PU ID 0805

Trong nhà      Sơn PU Bóng PU ID 0805      Bóng tự nhiên      3 Sơn -1 Cứng PU TXXT

Trong nhà      Sơn PU Bóng PU 0805      Bóng tự nhiên      4 sơn -1 cứng PU HXXT      Bóng PU ID 0121 Thay bằng Bóng PU 0805

Trong nhà      Sơn PU Bóng PU 0805      Bóng tự nhiên      4 sơn – 1 cứng PU 0707B

Trong nhà      Sơn PU Bóng PU 0805 trắng      Bóng trắng      4 sơn -1 cứng PU HXXT      Bóng PU HJFD trắng Thay bằng Bóng PU 0805 trắng

Trong nhà      Sơn PU Bóng PU 0805 trắng      Bóng trắng      4 sơn -1 cứng PU 0707B      Bóng PU HJFD 1406 trắng Thay bằng Bóng PU 0805 trắng

Trong nhà      Sơn PU Bóng PU ID 0805 trắng      Bóng trắng      4 sơn -1 cứng PU HXXT      Bóng PU ID 0805 trắng Thay bằng Bóng PU 0805 trắng

Trong nhà      Sơn PU Bóng PU 0805 trắng      Bóng trắng      5 sơn -1 cứng PU HXXT      Bóng PU ID 0121 trắng Thay bằng Bóng PU 0805 trắng

Trong nhà      Sơn PU Bóng PU 0805 trắng      Bóng trắng      4 sơn – 1 cứng PU 0707B

Trong nhà      Sơn PU Bóng pu BTXX, Bóng tự nhiên      Tỷ lệ pha : sơn- cứng Pu- dm Pu Bóng: 2-1-2, độ nhót 10-12"      sơn trong nhà, ít dùng

Trong nhà      Sơn PU ID 0805 ABR      Bóng tự nhiên      "-Tỉ lệ pha: 3-1-1.5

-Cứng: PU HXXT

-Dung môi: PU TXXT

-Độ nhớt (NK2): 11-12s" Kháng mài mòn tốt, độ cứng cao, độ cứng cao hơn cả bóng PU HJFD

Trong nhà Sơn PU Bóng PU ID 0805 Bóng tự nhiên 3 Sơn -1 Cứng PU TXXT

Trong nhà Sơn PU Bóng PU 0805 Bóng tự nhiên 4 sơn – 1 cứng PU 0707B

Trong nhà Sơn PU HG Bóng tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 2-1-1.5

-Cứng: PU 0707B

-Dung môi: PU TXXT

-Độ nhớt (NK2): 11-12s" PU nội thất cao cấp có độ cứng cao, chống bám bẩn rất tốt, rất nhanh khô, thuận tiện cho sản xuất

Trong nhà Sơn PU HG Bóng trắng "-Tỉ lệ pha: 2-1-1.5

-Cứng: PU 0707B

-Dung môi: PU TXXT

-Độ nhớt (NK2): 11-12s" PU nội thất cao cấp có độ cứng cao, chống bám bẩn rất tốt, rất nhanh khô, thuận tiện cho sản xuất

Trong nhà Sơn PU Lót PU PC FD "-Tỉ lệ pha: 2-1-1

-Cứng: PU 0723

-Dung môi: PU Lót

-Độ nhớt (NK2): 12-13ss" " - Loại sơn sử dụng cho dòng hàng trong nhà.

- Sơn nhanh khô, độ phủ cao."

Trong nhà Sơn PU Bóng PU-SM2 (Bóng sáng: 85%) Bóng tự nhiên Tỉ lệ :3-1-1 Cứng PU HXXT; Dmôi PU-SM; chú ý Ngoại lệ:sử dụng cho quy trình đánh bóng Cứng PU SM 2906 D môi PU-SM . Độ nhớt : 10-13s Chất lượng cao ,không cần đánh bóng .

Trong nhà Sơn PU Bóng PU SM2 Trắng(Bóng sáng 85%) Bóng trắng Tỉ lệ : 3-1-1Cứng PU HXXT Dmôi PU-SM; Lưu ý Ngoại lệ:sử dụng cho quy trình đánh bóng:Cứng PU SM 2906 D môi PU-SM Chống ngã vàng, chất lượng cao .

Trong nhà Sơn PU Bóng PUSM 0506( độ bóng 5 đến 85%)Bóng tự nhiên Tỉ lệ 5-1Cứng PU HXXT Là sơn SM2 pha loãng, độ bóng cao không cần đánh bóng

Trong nhà Sơn PU Bóng PU SM 3001(Bóng sáng: 90%) Bóng tự nhiên Tỉ lệ : 2-1-1.5 Cứng PU SM 3001B Dmôi PU SM 3001 độ nhớt 8-10s Sơn bóng clear , dùng cho qui trình đánh bóng.

Trong nhà Sơn PU Bóng PU SM2802 Trắng Bóng trắng Tỉ lệ : 4-1-2.5 Cứng PU 2802B DMôi PU TXXT 1406 Sơn chống ngã vàng , đi với bóng SM 3001

Trong nhà Sơn PU SM2 Bóng tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 3-1-1

-Cứng: PU HXXT

-Dung môi: PU SM

-Độ nhớt (NK2): 9-13s" Sơn PU nội thất rất cao cấp, nhanh khô, chống biến màu, chống ngả vàng, chống lại sự lão hóa theo thời gian và có độ cứng cao

Dầu Dầu bảo quản OBT 01 "-Dùng trực tiếp không pha

-Độ nhớt NK2: 7-8.5s

-Tuy nhiên trong quá trình sử dụng nếu dầu đặc có thể pha thêm 5-10% dung môi CRF" Dầu làm bề mặt gỗ, tăng cảm giác chắc chắn và cao cấp cho sản phẩm

Dầu Dầu bảo quản DẦU OBT 01/24 M Lau lên bề mặt sơn PU ngoài trời . dầu lau ẩm , mờ . Các dòng hàng sơn PU ngoài trời, sau đó lau một lớp dầu làm trơn, ẩm , Thấm vào các vết cào xước mà sơn PU không thấm tới, để tăng tính bảo vệ

Dầu Dầu bảo quản DẦU OBT 04/24 Nhúng, lau . Dầu lau gỗ để quản gỗ , nhanh khô . Chỉ làm cho hàng đồ chơi trẻ em . Nhúng, khô , không tươm ra ( Minh Phát )

Dầu Dầu bảo quản DẦU OBT OD 0124/2K "Bước 1: Nhúng dầu OBT 0124/2K (lần 1)

- Tỉ lệ pha chế: 10 dầu nhúng OBT 0124 /2K / 5 Dung môi PU TXXT / 2 phụ gia SP3.

- Nhúng ngập sản phẩm vào hỗn hợp dầu đã pha như trên sau 1 -2 phút, vớt ra hong phơi ( không chồng lên nhau) 1– 2 giờ, chà nhám bề mặt bằng giấy nhám # 320, # 400, #600.

Bước 2: Nhúng dầu OBT 0124/2K (lần 2).

- Tỉ lệ pha chế: 10 dầu nhúng OBT 0124 /2K / 5 Dung môi PU TXXT / 2 phụ gia SP3.

- Nhúng ngập sản phẩm vào hỗn hợp dầu đã pha như trên sau 1 -2 phút, vớt ra hong phơi ( không chồng lên nhau) 2– 4 giờ, vuốt nhám nhẹ bề mặt bằng giấy nhám #600 (nhám cũ, hoặc giấy nhám mòn).

Bước 3: Nhúng dầu OBT 0124/2K (lần 3 – hoặc có thể lau bằng vải)

- Tỉ lệ pha chế: 10 dầu nhúng OBT 0124 /2K / 5 Dung môi PU TXXT / 2 phụ gia SP3.

- Nhúng ngập sản phẩm vào hỗn hợp dầu đã pha như trên sau 1 -2 phút, vớt ra hong phơi ( không chồng lên nhau), Hong phơi, để khô sau 24 giờ - kiểm tra bề mặt sản phẩm đạt, đóng gói" dầu 2K ( hàng ngoài trời ) , scansia , VNHW. Nhúng , lau 2 lần, 3 lần

Dầu Dầu bảo quản OBT01N 2509/17 "-Dùng trực tiếp không pha

-Độ nhớt NK2: 7-8.5s

-Tuy nhiên trong quá trình sử dụng nếu dầu đặc có thể pha thêm 5-10% dung môi CRF" Giúp gỗ tránh được sự phá hủy của ẩm ướt, rêu và nấm mốc

Nhựa stain Nhựa stain Nhựa stain BT 24 "Pha vào hỗn hợp màu từ 10 đến 20% (Kĩ thuật viên tự đánh giá mức độ để đưa ra tỉ lệ phù hợp)

Pha nhựa stain nhiều có thể dẫn đến tăng độ bóng, kéo dài thời gian đóng gói . Nếu phun stain trực tiếp lên bề mặt gỗ, màu sẽ thấm kém trên gỗ hoặc chạy ghim gỗ" Pha vào stain màu trong trường hợp màu đậm, hoặc cần sáng màu . Để đảm bảo độ bám dính và cải thiện độ phủ ở các qui trình ngắn.

Stain hệ dầu bảo quản Stain hệ dầu bảo quản Stain SP3010 "-Stain SP3010 + 20% phụ gia SP2.

-Sau 60p khô lau vải không ra màu" Dùng để tạo màu sắc cho bề mặt gỗ trước khi lau dầu ==> Tăng tính thẩm mỹ của sản phẩm

Phụ gia hệ dầu Phụ gia hệ dầu Phụ gia SP2 "-Stain SP3010 + 20% phụ gia SP2.

-Sau 60p khô lau vải không ra màu" Tăng cường độ bền và tính bảo vệ cho mặt hàng dầu bảo quản

AC Hệ AC AC tự nhiên Lót tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 10-1-3

-Cứng: AC 1AN

-Dung môi: AC

-Độ nhớt (NK2): 9-12s" Sơn sáng đẹp, độ phủ cao, dẻo dai, nhanh khô, giữ được đường nét của gỗ

AC Hệ AC AC tự nhiên Bóng tự nhiên "-Tỉ lệ pha: 10-0.5-1

-Cứng: AC 1AN

-Dung môi: AC

-Độ nhớt (NK2): 9-11s" Sơn sáng đẹp, độ phủ cao, dẻo dai, nhanh khô, giữ được đường nét của gỗ

AC Hệ AC AC trắng Lót trắng "-Tỉ lệ pha: 10-1-3

-Cứng: AC 1AN

-Dung môi: AC

-Độ nhớt (NK2): 9-11s" Độ trắng cao ( chỉ số L có thể lên đến 98 ) . Nhanh khô, kháng hóa chất tốt. Chống đổi màu tốt

AC Hệ AC AC trắng Bóng trắng "-Tỉ lệ pha: 10-1-3

-Cứng: AC 1AN

-Dung môi: AC

-Độ nhớt (NK2): 9-12s" Độ trắng cao ( chỉ số L có thể lên đến 98 ) . Nhanh khô, kháng hóa chất tốt. Chống đổi màu tốt

Tannin Block Tannin Block Primer TBS 251223 New "-Pha với phụ gia ngăn dầu Primer TBS 251223 New,

-Tỉ lệ: 1 Primer – 4 phụ gia.

-Độ nhớt NK2 7-8s

-Sau 30-60p khô có thể tiến hành phun các lớp sơn tiếp theo" Ngăn dầu cho gỗ (gỗ thông)

Tannin Block Tannin Block Chất TB1501 "-Dùng trực tiếp không pha

-Độ nhớt NK2 11-12s" Ngăn dầu trên các mắt gỗ (gỗ thông)

Glaze không màu Glaze màu tự nhiên Glaze không màu, có thể tùy ý pha màu

Glaze màu Glaze nghiền BT2102 Glaze màu nâu, dễ thi công, có đường nét glaze đặc trưng

Glaze màu Glaze nghiền BT2203 Glaze màu đen, dễ thi công, có đường nét glaze đặc trưng

Glaze màu Glaze nghiền BT2203 Glaze màu đỏ, dễ thi công, có đường nét glaze đặc trưng

NC MOD Sơn NC Cứng NC MOD 1106 lót Đóng rắn sơn lót NC MOD 1106

Cứng NC MOD 1106 bóng

Đóng rắn sơn bóng NC MOD 1106

DM Dung môi NC NC 02 Dung môi pha loãng sơn NC

DM Dung môi NC NC 1212 Dung môi pha loãng sơn NC 1212

DM Dung môi NC NC HB Dung môi pha loãng sơn NCHB

DM Dung môi NC NC MOD Dung môi pha loãng sơn NC MOD 1106

DM Dung môi NC NC 02/23 Dung môi pha loãng sơn NC 02/23

DM Dung môi NC NC NA Dung môi pha loãng sơn NCNA

DM Dung môi hệ dầu dung môi CRF Pha trực tiếp vào dầu pha chỉnh độ nhớt cho hệ dầu

DM dung môi Stain BT 2007( DM) Dung môi pha Stain

DM Dung môi PU PU TXXT Dung môi pha loãng sơn PU

DM Dung môi PU PU SM Dung môi pha loãng PU SM

DM Dung môi PU PU lót Dung môi pha loãng PU lót

Cứng Cứng PU Cứng PU TXXT Đóng rắn sơn bóng PU

Cứng Cứng PU Cứng 0707B Đóng rắn sơn PU hàng ngoài trời

Cứng Cứng PU Cứng PU Đóng rắn sơn lót PU

Cứng Cứng PU Cứng PU FD 0121L Đóng rắn sơn lót PU FD 0212

|                                                                                                                                                                 |             |                                                                              |                                                                                                                                                                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Cứng                                                                                                                                                            | Cứng PU     | Cứng PU FD 0723                                                              | Đóng rắn sơn lót PU trắng                                                                                                                                                |
| Cứng                                                                                                                                                            | Cứng PU     | Cứng PU FD 2106L                                                             | Đóng rắn sơn Lót PU FD 2106 trắng                                                                                                                                        |
| Cứng                                                                                                                                                            | Cứng PU     | Cứng PU 0601                                                                 | Lót PU 0601 trắng                                                                                                                                                        |
| Cứng                                                                                                                                                            | Cứng NC MOD | Cứng NC MOD 1106 lót 1106                                                    | Đóng rắn lót NC NC MOD                                                                                                                                                   |
| Cứng                                                                                                                                                            | Cứng NC MOD | Cứng NC MOD 1106 bóng 1106                                                   | Đóng rắn bóng NC NC MOD                                                                                                                                                  |
| Phụ gia Tăng bám PG 08/22 "- Trong sơn lót hoặc lót màu NC, PU: sử dụng tối đa 10%                                                                              |             |                                                                              |                                                                                                                                                                          |
| - Trong sơn bóng hoặc sơn màu NC: sử dụng tối đa 5%.                                                                                                            |             |                                                                              |                                                                                                                                                                          |
| Phụ gia tăng bám khi sử dụng trong sơn sẽ làm chậm khô hơn"                                                                                                     |             | Tăng độ bám dính giữa các lớp sơn với nhau                                   |                                                                                                                                                                          |
| Phụ gia Chống sốc nhiệt                                                                                                                                         |             | DUNG DỊCH EV 30                                                              | cho vào một lượng vừa đủ. Lưu ý thời gian khô , thời gian đóng gói                                                                                                       |
| Dùng cho các mẫu sơn màu, sơn độ phủ cao , chống sốc nhiệt, chống nứt sơn                                                                                       |             |                                                                              |                                                                                                                                                                          |
| Phụ gia Phụ gia chà nhám                                                                                                                                        |             | CN M1/23                                                                     | " + Pha tối đa 20% phụ gia vào sơn lót hoặc sơn lót màu (chưa pha loãng), khuấy kỹ. Yêu cầu chỉnh lại độ nhớt cho phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế tại khách hàng. |
| + Sau khi pha loãng dung môi và cứng ( nếu có), sử dụng trong thời gian 4 giờ, thường xuyên khuấy trong khi sử dụng." Tăng thời gian khô của lót màu nhanh hơn. |             |                                                                              |                                                                                                                                                                          |
| Pre- Cat                                                                                                                                                        | Sơn CAT     | Sơn lót                                                                      | "-Tỉ lệ pha: 10-2-(7==>10)                                                                                                                                               |
| -Phụ gia: BT CAT                                                                                                                                                |             |                                                                              |                                                                                                                                                                          |
| -Dung môi: BT CAT                                                                                                                                               |             |                                                                              |                                                                                                                                                                          |
| -Độ nhớt (NK2): 14-16s"                                                                                                                                         |             | Loại sơn hai thành phần tương tự sơn AC, nhanh khô, độ phủ cao, độ cứng cao. |                                                                                                                                                                          |
| Pre- Cat                                                                                                                                                        | Sơn CAT     | Sơn bóng                                                                     | "-Tỉ lệ pha: 10-3-(7==>10)                                                                                                                                               |
| -Phụ gia: BT CAT                                                                                                                                                |             |                                                                              |                                                                                                                                                                          |
| -Dung môi: BT CAT                                                                                                                                               |             |                                                                              |                                                                                                                                                                          |
| -Độ nhớt (NK2): 12-13ss"                                                                                                                                        |             | Loại sơn hai thành phần tương tự sơn AC, nhanh khô, độ phủ cao, độ cứng cao. |                                                                                                                                                                          |
| Cứng                                                                                                                                                            | Cứng PU     | PU FDWS 1223                                                                 | pha tỉ lệ 3-1 tự nhiên, trắng 4-1 . Nhanh khô                                                                                                                            |

| Phân loại              | Dòng sơn          | Mã sản phẩm                | Cách sử dụng      | Đặc tính                                                                                                                                                                    |
|------------------------|-------------------|----------------------------|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Sơn hệ nước ngoài trời | Sơn bóng tự nhiên | Bóng BT OD 02/23H          | Sử dụng trực tiếp | Sơn phủ trong với khả năng kháng nước và hóa chất                                                                                                                           |
| Sơn hệ nước ngoài trời | Sơn bóng trắng    | Bóng Trắng BT OD 02/23H    | Sử dụng trực tiếp | Sơn phủ trắng với khả năng kháng nước và hóa chất                                                                                                                           |
| Sơn hệ nước ngoài trời | Sơn bóng tự nhiên | Bóng BT ODR 03/23H         | Sử dụng trực tiếp | Sơn phủ trong đạt chuẩn Ikea R2 về chất lượng và hóa chất, độ bền ngoài trời tốt, chống biến màu cực tốt                                                                    |
| Sơn hệ nước ngoài trời | Sơn bóng trắng    | Bóng Trắng BT ODR 03/23H   | Sử dụng trực tiếp | Sơn phủ trong đạt chuẩn Ikea R2 về chất lượng và hóa chất, độ bền ngoài trời tốt, chống biến màu cực tốt                                                                    |
| Sơn đa dụng ( IN/OUT)  | Sơn nhúng         | Nhựa stain BT 1023         | Sử dụng trực tiếp | Pha màu nhúng để dễ dàng gia công và thẩm thấu các chi tiết sâu. Sử dụng làm Stain màu ( pha với màu hệ Dung môi ) làm giảm xù ghim gỗ .Sử dụng làm Primer chống xù ghim gỗ |
| Sơn đa dụng ( IN/OUT)  | Sơn nhúng         | Lót Nhúng BT – 0511H       | Sử dụng trực tiếp | Có thể pha màu và điều chỉnh nước hoặc các sản phẩm phụ trợ để điều chỉnh độ dày mỏng và thời gian khô theo yêu cầu                                                         |
| Sơn đa dụng ( IN/OUT)  | Sơn bóng tự nhiên | Bóng BEx 03 – 2410H        | Sử dụng trực tiếp | Màng sơn trong, độ phủ cao, dễ sử dụng. Phù hợp các dòng hàng Stain màu, Glaze màu giả cổ, thời gian khô nhanh                                                              |
| Sơn đa dụng ( IN/OUT)  | Sơn bóng tự nhiên | Bóng BT STR – 2410H        | Sử dụng trực tiếp | Sản phẩm kháng hóa chất tốt: cà phê, rượu vang, nước....nhưng thời gian khô chậm nên khi sử dụng cần lưu ý.                                                                 |
| Sơn đa dụng ( IN/OUT)  | Sơn bóng tự nhiên | Bóng BEx 03 – 2706H        | Sử dụng trực tiếp | Màng sơn trong, độ phủ cao, dễ sử dụng. Phù hợp các dòng hàng Stain màu, Glaze màu giả cổ, thời gian khô nhanh                                                              |
| Sơn đa dụng ( IN/OUT)  | Sơn bóng trắng    | Bóng Trắng BWEx 03 – 2410H | Sử dụng trực tiếp | Sơn chống gỉ vàng, chống biến màu cũng như tối ưu thời gian thi công, giá hợp lý hơn hàng ngoài trời                                                                        |
| Sơn đa dụng ( IN/OUT)  | Sơn bóng tự nhiên | Bóng KL3 – 1801H           | Sử dụng trực tiếp | Sơn phủ có tính dẻo tốt, phù hợp các sản phẩm để biến dạng như lục bình. Độ phủ cao và khả năng chống gỉ màu tốt. Dùng trong nhà.                                           |
| Sơn đa dụng ( IN/OUT)  | Sơn bóng trắng    | Bóng Trắng KLW – 6410H     | Sử dụng trực tiếp | Sơn phủ trắng có tính dẻo tốt, phù hợp các sản phẩm để biến dạng như lục bình. Độ phủ cao và khả năng chống gỉ màu tốt. Dùng trong nhà.                                     |

Sơn đa dụng ( IN/OUT) Sơn lót tự nhiên      Lót S07 – 2706H NEW      Sử dụng trực tiếp      Độ trong có thể so sánh với sơn NC, phù hợp cho các mẫu nội thất theo phong cách giả cổ hoặc stain màu tự nhiên, có thể dùng được cho cả trong nhà và ngoài trời.

Sơn đa dụng ( IN/OUT) Sơn lót tự nhiên      Lót S03 – 2410H      Sử dụng trực tiếp      Độ trong có thể so sánh được với hệ sơn NC, phù hợp cho các mẫu nội thất theo phong cách giả cổ hoặc stain màu tự nhiên, có thể dùng được cho cả trong nhà và ngoài trời.

Sơn đa dụng ( IN/OUT) Sơn lót trắng      Lót Trắng SW1 – 1705H      Sử dụng trực tiếp      Chống gỉ vàng, chống biến màu cũng như tối ưu thời gian thi công, giá hợp lý hơn hàng ngoài trời. Lót Trắng độ phủ cao, dễ sử dụng, phù hợp trên nhiều quy trình. Sử dụng được trên nền Lót Trắng PU 0601, Lót NC và trên nền UV. Lưu Ý. không nên sơn dày rất dễ ảnh hưởng tới độ bám của sơn. Còn xù ghim gỗ khi sử dụng toàn bộ quy trình hệ nước

Sơn đa dụng ( IN/OUT) Sơn lót tự nhiên      Lót S2 – 2108H      Sử dụng trực tiếp      Sơn quét cọ không màu

Sơn đa dụng ( IN/OUT) Sơn lót trắng      SW6-0909H NEW      Sử dụng trực tiếp      Sơn lót trắng ( dùng qui trình thay NC trắng - Kim Phong ) .Lót Trắng độ phủ cao, dễ sử dụng, phù hợp trên nhiều quy trình. Sử dụng được trên nền Lót Trắng PU 0601, Lót NC và trên nền UV. Lưu Ý. không nên sơn dày rất dễ ảnh hưởng tới độ bám của sơn. Còn xù ghim gỗ khi sử dụng toàn bộ quy trình hệ nước

Sơn đa dụng ( IN/OUT) Sơn lót trắng      Lót Trắng WS2 – 2108H      Sử dụng trực tiếp      Sơn quét cọ màu trắng

Sơn đa dụng ( IN/OUT) Sơn lót tự nhiên      Lót SR – 01H      Sử dụng trực tiếp      Sơn không màu cho máy lăn trực

Sơn đa dụng ( IN/OUT) Sơn lót trắng      Lót Trắng SWR – 03H      Sử dụng trực tiếp      Sơn màu trắng cho máy lăn trực

Sơn đa dụng ( IN/OUT) Sơn nhúng      Lót Nhúng DC - 0603H      Sử dụng trực tiếp      Pha màu nhúng hoặc stain màu ngoài trời

Sơn trong nhà ( IN)      Sơn bóng tự nhiên      Bóng BT 2K 201120H      Pha 10% cứng XP25H      Sơn nước 2K, độ cứng, chịu va đập cao, kháng hóa chất và các yếu tố khác tốt hơn so với nhiều loại sơn khác. Đạt chuẩn Ikea R2. Lưu ý: sơn sau khi pha cứng nên sử dụng trong vòng 1h, trường hợp để lâu sẽ làm giảm đi các tính năng của sơn như giảm độ cứng, giảm kháng hoá chất và tăng độ bóng...?

Sơn trong nhà ( IN)      Sơn bóng tự nhiên      Bóng BT ABR – 2410H      Sản phẩm có độ cứng cao, chống trầy tốt.+kháng được hoá chất như: cà phê, rượu vang, nước... đáp ứng được các tiêu chuẩn của khách hàng ASHLEY

Sơn an toàn thực phẩm      Sơn bóng tự nhiên      BT FC 01/23 TOPCOAT LACQUER      Sử dụng trực tiếp      Dùng sơn các sản phẩm tiếp xúc trực tiếp đến các thực phẩm ướt

Sản phẩm hỗ trợ      Tannin block      TB – 2211H      Pha 3% PGTB, để khô 4h tiến hành các bước tiếp theo      Chất ngăn dầu không màu, phù hợp có các qui trình màu tự nhiên, màu stain trên nền gỗ thông, tràm ...Ưu điểm: Ngăn dầu trên các loại gỗ như: thông, tràm. ....; ít xù ghim. nhước

điểm: chậm khô, xù ghim gỗ.phù hợp cho quy trình sử dụng sơn nước như: Sử dụng được với Lót Trắng SW1-1705 H, Lót SW6-0909H New..

Sản phẩm hỗ trợ Tannin block TBW – 2211H Pha 3% PGTB, để khô 4h tiến hành các bước tiếp theo Chất ngăn dầu màu trắng, dùng cho các qui trình hàng sơn màu (pigmented) trên nền gỗ thông, trà...Ưu điểm: Ngăn dầu trên các loại gỗ như: thông, trà...;ít xù ghim.nhược điểm: chậm khô, xù ghim gỗ.phù hợp cho quy trình sử dụng sơn nước như: Sử dụng được với Lót Trắng SW1-1705 H, Lót SW6-0909H New..

Sản phẩm hỗ trợ Tannin block Ngăn dầu TB 1501 Ưu điểm: Ngăn dầu tốt được trên các loại gỗ, nhanh khô, dễ sử dụng, ít xù ghim, phù hợp được cả sơn nước và sơn dung môi.Nhược điểm: không ngăn được dầu trên gỗ trà.Sử dụng được cả quy trình sơn dung môi và sơn hệ nước

Sản phẩm hỗ trợ Basecoat BASECOAT BT – 0512H Sử dụng trực tiếp Nhanh khô, dễ chà nhám và độ che lấp tốt các loại MDF xấu hoặc đã tái chế, cạnh MDF, cạnh gỗ ghép ...Sử dụng được trên nền Lót Pu trắng và Lót Pu Trắng 0601

Sản phẩm hỗ trợ Basecoat BASE COAT BT – 1009H Sử dụng trực tiếp Phù hợp sơn lớp đầu và xử lý nền MDF, rất dễ xả nhám .Áp dụng cạnh MDF.Xử lý cạnh MDF xong sơn phủ lớp sơn nước hoặc sơn dung môi lên đều phù hợp

Sản phẩm hỗ trợ Glaze Glaze BT – 2506H Sử dụng trực tiếp Glaze nền, dùng để pha màu sắc tùy chọn

Sản phẩm hỗ trợ Glaze Glaze Trắng BT – 2904H Pha 5-10% REDUCER – 04H Glaze màu trắng.Lau bằng vải sạch hoặc pha loãng phun bằng súng sơn.Ưu điểm: Để lại ghim trắng tốt nhưng màng sơn còn lớp đục nhẹ.Phù hợp sử dụng cho các màu lau còn lớp trắng trên mặt. Độ bám tốt.Nhược điểm: khó chà sạch, còn để lại 1 lớp đục trắng nhẹ để làm đục màu trên bề mặt sơn.Thích hợp được trên hệ nước và hệ dung môi

Sản phẩm hỗ trợ Nhựa stain 1604H Pha màu theo ý muốn Pha màu stain gỗ. Làm cho màu sáng, trong hơn, dễ sơn ,dễ chỉnh màu và tăng cường độ bám dính cho hệ sơn

Sản phẩm hỗ trợ Phụ gia Phụ Gia TB Sử dụng với lượng 1 – 2% Khuấy vào theo các bước như sau B1: Khuấy đều sơn cần pha.B2: đổ từ từ lượng dung môi cần pha vào sơn khi đang khuấy đều.B3: Khuấy đều 2 – 3 phút.Thời gian sử dụng: sau khi pha sử dụng trong vòng 16 giờ ( nên tuân thủ sử dụng đúng thời gian như khuyến cáo để chất lượng sơn được tối ưu và đảm bảo nhất ) . Ưu điểm: Ngăn dầu, chất Ngăn Dầu TB – 2211H, Lót Trắng SW8 – 2603H...Tăng khả năng kháng hóa chất cho các sản phẩm Lót, Bóng...Nhược điểm: Giá thành cao vì vậy chỉ ưu tiên sử dụng đối với các mặt hàng có yêu cầu tốt hoá chất.

Sản phẩm hỗ trợ Phụ gia Phụ Gia E05 (Đạt Ikea) Sử dụng với lượng 1 – 2% Khuấy vào theo các bước như sau B1: Khuấy đều sơn cần pha.B2: đổ từ từ lượng dung môi cần pha vào sơn khi đang khuấy đều.B3: Khuấy đều 2 – 3 phút.Thời gian sử dụng: sau khi pha sử dụng trong vòng 16 giờ ( nên tuân thủ sử dụng đúng thời gian như khuyến cáo để chất lượng sơn được tối ưu và đảm bảo nhất ) Mục đích: tăng khả năng chịu hóa chất màng sơn (rượu vang...), phù hợp hóa chất theo chuẩn Ikea.

Sản phẩm hỗ trợ      Bột lau Bột Lau BT-2010H      Lau bằng vải sạch hoặc pha loãng phun bằng súng sơn. Ưu điểm: Để lại ghim trắng tốt, rất dễ chà sạch, màng sơn trong. Phù hợp sử dụng cho các màu lau chỉ để lại bột trong ghim. Nhược điểm: không được để bột trên bề mặt nhiều sẽ không an toàn về bám sơn. Thích hợp được trên hệ nước và hệ dung môi.

Sản phẩm hỗ trợ      Reducer      REDUCER – 04H      Pha từ 3-10% vào các sơn cần dùng, trong trường hợp đặc biệt dùng không quá 20%. B1: Khuấy đều sơn cần pha. B2: đổ từ từ lượng dung môi cần pha vào sơn khi đang khuấy đều. B3: Khuấy đều 2 – 3 phút. Thời gian sử dụng: sau khi pha sử dụng trong vòng 16 giờ ( nên tuân thủ sử dụng đúng thời gian như khuyến cáo để chất lượng sơn được tối ưu và đảm bảo nhất ) Chất làm chậm khô, giúp cho bề mặt sơn được san phẳng, độ bóng đồng đều. Pha vô sơn phun và lau, làm chậm thời gian ráo mặt của sơn (chỉ nên sử dụng khi cần thiết )

Sản phẩm hỗ trợ      Diluent Diluent BT – 08H      5-30% vào các sơn cần dùng . B1: Khuấy đều sơn cần pha. B2: đổ từ từ lượng dung môi cần pha vào sơn khi đang khuấy đều. B3: Khuấy đều 2 – 3 phút. Thời gian sử dụng: sau khi pha sử dụng trong vòng 16 giờ ( nên tuân thủ sử dụng đúng thời gian như khuyến cáo để chất lượng sơn được tối ưu và đảm bảo nhất )      Pha loãng sơn, làm giảm độ phủ sơn mà không thay đổi tính chất sản phẩm. Pha Stain màu (theo hướng dẫn sử dụng đính kèm).

Sản phẩm hỗ trợ      Reducer      Reducer – 09H      Pha không giới hạn . B1: Khuấy đều sơn cần pha. B2: đổ từ từ lượng dung môi cần pha vào sơn khi đang khuấy đều. B3: Khuấy đều 2 – 3 phút. Thời gian sử dụng: sau khi pha sử dụng trong vòng 16 giờ ( nên tuân thủ sử dụng đúng thời gian như khuyến cáo để chất lượng sơn được tối ưu và đảm bảo nhất ) dùng sử dụng Pha loãng Glaze Màu, stain màu và các sản phẩm khác như lót, bóng ..., làm sơn chậm khô mặt để gia công đánh cọ, quét cọ hoặc lau.

Sản phẩm hỗ trợ      Reducer      Retarder BT – 01H      Pha từ 3 đến 7 % B1: Khuấy đều sơn cần pha. B2: đổ từ từ lượng dung môi cần pha vào sơn khi đang khuấy đều. B3: Khuấy đều 2 – 3 phút. Thời gian sử dụng: sau khi pha sử dụng trong vòng 16 giờ ( nên tuân thủ sử dụng đúng thời gian như khuyến cáo để chất lượng sơn được tối ưu và đảm bảo nhất )      Pha vô sơn phun, làm chậm thời gian ráo mặt của sơn (khắc phục lỗi nhám, hạt da cam khi sơn diện tích lớn). Không thay đổi tính chất sản phẩm.

| Phân loại                    | Sản phẩm             | Đặc tính                                                       |
|------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------|
| Sơn UV nội thất tranh        | BTUV 2011 sealer PHT | Sơn không màu, độ nhớt thấp, dễ sử dụng, giá cạnh tranh        |
| Sơn UV nội thất loại và nhựa | BTUV 1508 primer     | Sơn lót tăng bám dính, có thể bám trên bề mặt kim loại và nhựa |
| Sơn UV nội thất              | BTUV 2011 HP sealer  | Sơn không màu, ngăn dầu, tăng độ bám dính                      |
| Sơn UV nội thất màu stain    | BTUV 2008 sealer     | Sơn tự nhiên không màu, phù hợp với các quy trình màu stain    |

|                               |                             |                                                             |
|-------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------|
| Sơn UV nội thất               | BTUV 2222 white sealer PHT  | Sơn lót trắng, giá cả cạnh tranh                            |
| Sơn UV nội thất tốt           | BTUV 0907 white sealer      | Sơn UV trắng, có độ phủ trắng cao, che nền                  |
| Sơn UV nội thất               | BTUV 2711 Black sealer PHT  | Sơn lót đen, giá cạnh tranh                                 |
| Sơn UV nội thất               | BTUV 2714 Black sealer      | Sơn lót đen                                                 |
| Sơn UV nội thất               | BTUV 0609 topcoat PHT       | Sơn bóng chống trầy xước                                    |
| Sơn UV nội thất               | BTUV 2407 topcoat PHT       | Sơn bóng ít ngả vàng                                        |
| Sơn UV nội thất               | BTUV 2407 white topcoat PHT | Sơn bóng trắng ít ngả vàng                                  |
| Sơn UV nội thất               | BTUV 2711 Black Topcoat PHT | Sơn bóng đen                                                |
| Sơn UV ván sàn                | BTUV 0817 Primer            | Sơn ngăn dầu, tăng bám dính cho sơn ván sàn                 |
| Sơn UV ván sàn                | BTUV 0711 sealer            | Sơn lót ván sàn, dẻo dai, giá cả cạnh tranh                 |
| Sơn UV ván sàn                | BTUV 0811 sealer            | Sơn lót ván sàn, tăng cường độ cứng                         |
| Sơn UV ván sàn                | BTUV 126 FL sealer          | Sơn UV ván sàn, độ cứng 8H                                  |
| Sơn UV ván sàn                | BTUV 127 FL sealer          | Sơn UV ván sàn, độ cứng 8H                                  |
| Sơn UV ván sàn                | BTUV 0510 Topcoat           | Sơn bóng ván sàn, chống trầy xước, chống mài mòn            |
| Sơn UV ván sàn                | BTUV 1403 Topcoat           | Sơn bóng ván sàn, chống mài mòn cao                         |
| Sơn UV phun                   | BTUV 2105 V sealer          | Sơn phun chân không, không màu, dùng để sơn cạnh MDF        |
| Sơn UV phun                   | BTUV 0806 WV sealer         | Sơn phun chân không, màu trắng, dùng để sơn cạnh MDF        |
| Sơn UV phun                   | BTUV 0909 SPR white Sealer  | Sơn trắng phun chân không                                   |
| Sơn UV phun                   | BTUV 0806 WV Topcoat 20%    | Bóng trắng UV phun                                          |
| Sơn UV phun                   | BTUV SPR Topcoat 20%        | Sơn phun chống trầy xước                                    |
| BTUV 2608 Sealer              |                             |                                                             |
| Sơn UV cho máy phủ bù ván dăm | BTUV 2703 Filler            | Sơn phủ bù đa dụng, dạng paste đặc, nhanh chóng lấp ghim gỗ |

Sơn UV cho máy phủ bù ván dăm      BTUV 2704 Filler PHT      Sơn phủ bù, độ nhớt thấp hơn 2703, có thể dùng máy lăn trực bình thường được

Sơn UV bóng sáng      BTUV 1710 pre Topcoat      Sơn tự san phẳng, dễ chà nhám, tạo bề mặt bằng phẳng, ổn định

Sơn UV bóng sáng      BTUV 0510 Topcoat HL      Sơn phủ nền PVC đóng rắn nhanh, cứng, chống trầy xước

Sơn UV bóng sáng      BTUV 1710 Topcoat      Sơn tự san phẳng, kháng hóa chất, chống trầy xước, bóng gương, độ cứng 4H-5H

Sơn UV bóng sáng      BTUV 0709 Topcoat      Sơn bóng chống trầy dùng cho bảng bút lông dầu

Sơn UV bóng mờ      BTUV ALC CMM Topcoat 10%

BTUV 1405 HM Topcoat 5%      Bóng mờ chống trầy xước, kháng hoá chất, kháng nước

Sơn UV ngoại thất      BTUV 2403 Outdoor M      Sơn bóng dùng cho hàng ngoài trời, chống ngả vàng

| STT | Tên màu | Ghi chú | Loại màu | Công dụng | Mức giá |
|-----|---------|---------|----------|-----------|---------|
|-----|---------|---------|----------|-----------|---------|

|   |          |                                               |  |  |  |
|---|----------|-----------------------------------------------|--|--|--|
| 1 | Vàng Y57 | "Màu Dye dễ bay Màu nên chỉ dùng làm Màu nền. |  |  |  |
|---|----------|-----------------------------------------------|--|--|--|

- Không được dùng làm stain Màu trên bề mặt sản phẩm. Trường hợp phải sử dụng báo cáo Giám Đốc xin ý kiến.

- Khi pha loãng sử dụng thì sử dụng dung môi padstain"      Dye      Pad Stain

|   |        |                                               |  |  |  |
|---|--------|-----------------------------------------------|--|--|--|
| 2 | Đỏ R95 | "Màu Dye dễ bay Màu nên chỉ dùng làm Màu nền. |  |  |  |
|---|--------|-----------------------------------------------|--|--|--|

- Không được dùng làm stain Màu trên bề mặt sản phẩm. Trường hợp phải sử dụng báo cáo Giám Đốc xin ý kiến.

- Khi pha loãng sử dụng thì sử dụng dung môi padstain"      Dye      Pad Stain

|   |         |                                               |  |  |  |
|---|---------|-----------------------------------------------|--|--|--|
| 3 | Đen B51 | "Màu Dye dễ bay Màu nên chỉ dùng làm Màu nền. |  |  |  |
|---|---------|-----------------------------------------------|--|--|--|

- Không được dùng làm stain Màu trên bề mặt sản phẩm. Trường hợp phải sử dụng báo cáo Giám Đốc xin ý kiến.

- Khi pha loãng sử dụng thì sử dụng dung môi padstain"      Dye      Pad Stain

|   |          |                |  |  |  |
|---|----------|----------------|--|--|--|
| 4 | Vàng 412 | Dye      Stain |  |  |  |
|---|----------|----------------|--|--|--|

|   |               |                            |                |             |  |
|---|---------------|----------------------------|----------------|-------------|--|
| 5 | Vàng cam 210K | Sử dụng 50-50 với vàng 412 | Dye      Stain | Màu giá cao |  |
|---|---------------|----------------------------|----------------|-------------|--|

|   |         |                |             |  |  |
|---|---------|----------------|-------------|--|--|
| 6 | Vàng BT | Dye      Stain | Màu giá cao |  |  |
|---|---------|----------------|-------------|--|--|

|   |                     |       |  |  |  |
|---|---------------------|-------|--|--|--|
| 7 | Vàng YS 618 (1-1)DM | Stain |  |  |  |
|---|---------------------|-------|--|--|--|

|    |                      |                                    |                               |                               |             |
|----|----------------------|------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|-------------|
| 8  |                      | Stain                              |                               |                               |             |
| 9  | Đỏ VM 334            | Dye                                | Stain                         |                               |             |
| 10 | Đỏ BT                | Dye                                | Stain                         | Màu giá cao                   |             |
| 11 | Đỏ F3RK (1-0.5)DM    |                                    |                               | Stain                         |             |
| 12 | Đỏ RS 718 (1-1)DM    |                                    |                               | Stain                         |             |
| 13 |                      | Stain                              |                               |                               |             |
| 14 | Đen 821              | Sử dụng 50-50 với đen TCL3 (1-2)DM | Dye                           | Stain                         |             |
| 15 | Đen K (1-10)         | Sử dụng 50-50 với đen TCL3 (1-2)DM | Dye                           | Stain                         |             |
| 16 | Đen BT               | Sử dụng 50-50 với đen TCL3 (1-2)DM | Dye                           | Stain                         | Màu giá cao |
| 17 | Đen TC1402 (1-7)DM   |                                    |                               | Stain                         |             |
| 18 |                      | Stain                              |                               |                               |             |
| 19 | Xanh lá GT           |                                    | Stain                         |                               |             |
| 20 | Xanh lá 520K         | Sử dụng 50-50 với xanh lá GT       | Dye                           | Stain                         |             |
| 21 | Xanh dương 4GA       |                                    |                               | Stain                         |             |
| 22 | Xanh Dương Blue      | Sử dụng 50-50 với xanh dương 4GA   | Dye                           | Stain                         |             |
| 23 |                      | Stain                              |                               |                               |             |
| 24 | Nâu BS 1008 (1-1)DM  |                                    | Nghiền Stain                  |                               |             |
| 25 |                      | Stain                              |                               |                               |             |
| 26 | Stain NC trắng       |                                    | Nghiền Stain                  |                               |             |
| 27 | Stain K25 trắng      |                                    | Nghiền Stain                  |                               |             |
| 28 | Vàng cam 2RA         | Pigment                            | Sơn màu                       | Màu đắt tiền                  |             |
| 29 | Vàng YS618 (1-1) DM  | Pigment                            | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |                               |             |
| 30 | Vàng YZ2288 (1-1)DM  | Pigment                            | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |                               |             |
| 31 | Vàng 7415C (1-0.5)DM | Chỉ sử dụng trong sơn PU           | Pigment                       | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |             |
| 32 | Đỏ super ( 1-2)DM    | Pigment                            | Sơn màu                       | Màu đắt tiền                  |             |
| 33 | Đỏ new super (1-2)DM | Pigment                            | Sơn màu                       | Màu đắt tiền                  |             |
| 34 | Đỏ RS718 (1-1)DM     | Pigment                            | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |                               |             |
| 35 | Đỏ F3RK (1-0.5)DM    | Pigment                            | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |                               |             |

|     |                                                                                                                |                                                                                     |                               |                               |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|
| 36  | Đỏ RO4597 (1-1)DM                                                                                              | Pigment                                                                             | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |                               |
| 37  | Đen BT M100S(1-0.5)DM                                                                                          | Tối đa 5% trong sơn đặc                                                             | Pigment                       | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |
| 38  | Đen TCL3 (1-2)DM                                                                                               | Tối đa 5% trong sơn đặc                                                             | Pigment                       | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |
| 39  | Đen TC1402 (1-7)DM                                                                                             | Pigment                                                                             | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |                               |
| 40  | Xanh lá GT                                                                                                     | Pigment                                                                             | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |                               |
| 41  | Xanh dương 4GA                                                                                                 | Pigment                                                                             | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |                               |
| 42  | Nâu BS1008 (1-1)DM                                                                                             | Pigment                                                                             | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |                               |
| 43  | Nâu BU5511 (1-1)DM                                                                                             | Pigment                                                                             | Đa dụng ( lót màu , sơn màu ) |                               |
| 44  | Hồng Magenta PS38(1-3)DM                                                                                       | - Sử dụng tối đa 3% và thêm 3-5% phụ gia UV vào do độ bền màu rất yếu.              |                               |                               |
|     | Pigment                                                                                                        | Sơn màu                                                                             |                               |                               |
| 45  |                                                                                                                |                                                                                     |                               |                               |
| 46  | Giant Rose (1-2)DM                                                                                             | Pigment                                                                             | Sơn màu                       | Màu đất tiền                  |
| 47  | Giant Blue (1-2)DM                                                                                             | Pigment                                                                             | Sơn màu                       | Màu đất tiền                  |
| 48  | Stain K25 trắng                                                                                                | Chỉ sử dụng trong sơn màu hệ NC, PU;Khối lượng sử dụng: tối đa 20%                  |                               |                               |
| 20% | Pigment                                                                                                        | Sơn màu                                                                             |                               |                               |
| 49  |                                                                                                                |                                                                                     |                               |                               |
| 50  | Paste 59 trắng                                                                                                 | Chỉ sử dụng trong sơn màu hệ PU;Khối lượng sử dụng: tối đa 20%                      |                               |                               |
|     | Pigment                                                                                                        | Sơn màu                                                                             |                               |                               |
| 51  |                                                                                                                |                                                                                     |                               |                               |
| 52  | Vàng YS618 (1-1) DM                                                                                            | " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3 |                               |                               |
|     | - % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi."                                                |                                                                                     | Pigment                       | Stain màu ngoài trời          |
| 53  | Vàng YZ2288 (1-1)DM                                                                                            | " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3 |                               |                               |
|     | - % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi."                                                |                                                                                     | Pigment                       | Stain màu ngoài trời          |
| 54  | Vàng YB87 (1-1)DM                                                                                              | " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3 |                               |                               |
|     | - % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi.Màu lắng dày + mềm : khuấy kỹ trước khi sử dụng" |                                                                                     | Pigment                       | Stain màu ngoài trời          |

55      Đỏ RS718 (1-1)DM      " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi."      Pigment      Stain màu ngoài trời

56      Đỏ F3RK (1-0.5)DM      " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi."      Pigment      Stain màu ngoài trời

57      Đỏ RO4597 (1-1)DM      " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi."      Pigment      Stain màu ngoài trời

58      Đỏ RB97 (1-1)DM      " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi. Màu lắng dày + mềm : khuấy kỹ trước khi sử dụng"      Pigment      Stain màu ngoài trời

59      Đỏ R250 (1-1)DM      " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi. Màu lắng dày + mềm : khuấy kỹ trước khi sử dụng"      Pigment      Stain màu ngoài trời

60      Đen BT M100S(1-0.5)DM      " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi."      Pigment      Stain màu ngoài trời

61      Đen TCL3 (1-2)DM      " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi."      Pigment      Stain màu ngoài trời

62      Đen TC1402 (-7)DM      " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi."      Pigment      Stain màu ngoài trời

63      Nâu BS1008 (1-1)DM      " Sử dụng trong hồ hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi." Pigment Stain  
màu ngoài trời

64 Nâu BU5511 (1-1)DM " Sử dụng trong hỗn hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi  
SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi." Pigment Stain  
màu ngoài trời

65 Nâu BR78 (1-1)DM " Sử dụng trong hỗn hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi  
SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi." Pigment Stain  
màu ngoài trời

66 Stain NC trắng " Sử dụng trong hỗn hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi SBM tỷ lệ 1-  
2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi." Pigment Stain  
màu ngoài trời

67 Stain K25 trắng " Sử dụng trong hỗn hợp nhựa stain SP 3010 new đã pha dung môi  
SBM tỷ lệ 1-2.5 đến 3

- % tinh màu tối đa: 10% trong hỗn hợp nhựa stain và dung môi." Pigment Stain  
màu ngoài trời

68 Vàng YP618 (1-1) PE Pigment Dầu màu ngoài trời

69 Vàng YZ2288 (1-1)PE Pigment Dầu màu ngoài trời

71 Đỏ RP718 (1-1)PE Pigment Dầu màu ngoài trời

72 Đỏ F3RK (1-0.5)PE Pigment Dầu màu ngoài trời

73 Đỏ RO4597 (1-1)PE Pigment Dầu màu ngoài trời

75 Đen PB1012 (1-2)PE Pigment Dầu màu ngoài trời

76 Đen PB1012 (1-6)PE Pigment Dầu màu ngoài trời

77 Nâu BP1008 (1-1)PE Pigment Dầu màu ngoài trời

78 Nâu BU5511 (1-1)PE Pigment Dầu màu ngoài trời

79 Nâu BU 5512 (1-1)PE Pigment Dầu màu ngoài trời

80 Stain WOD trắng Pigment Dầu màu ngoài trời